TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CỦ CHI** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 718/2020/QĐST-HNGĐ	*Củ Chi, ngày 12 tháng 8 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 565/2020/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 6 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Ánh H, sinh năm 1995.

Thường trú: Số 23/6E, đường số 88, tổ A, ấp B, xã C, huyện D, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn: Ông Trần Văn D, sinh năm 1994.

Thường trú: Số 461, thôn A, xã B, huyện C, tỉnh D.

Tạm trú: Số 23/6E, đường số 88, tổ A, ấp B, xã C, huyện D, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 107, Điều 110, Điều 116, Điều 117, Điều 118 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY:

Bà Nguyễn Thị Ánh H và ông Trần Văn D đã được Ủy ban nhân dân xã Tân Thuận, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận cấp giấy chứng nhận kết hôn số: 94/2016, ngày 07/10/2016.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị Ánh H và ông Trần Văn D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về con chung: Có 01 con chung tên Trần Nguyễn Thiên Â, sinh ngày 08/8/2017.

Bà H trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Trần Nguyễn Thiên Â; ông D có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung với mức là 2.000.000đ (hai triệu đồng)/tháng cho con chung, bắt đầu cấp dưỡng từ tháng 10/2020 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày bà H có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông D chưa thi hành cấp dưỡng số tiền nêu trên thì hàng tháng ông D còn phải trả cho bà H tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng có thể thay đổi. Việc thay đổi mức cấp dưỡng do các bên thỏa thuận; nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại Khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

* Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị Ánh H và ông Trần Văn D tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về nợ chung: Bà Nguyễn Thị Ánh H và ông Trần Văn D cùng xác định không có.

* Án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) bà Nguyễn Thị Ánh H phải chịu; được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0084004 ngày 09 tháng 6 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Củ Chi. Hoàn lại số tiền chênh lệch 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) cho bà H.

Án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) ông Trần Văn D phải chịu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi;
- UBND xã Tân Thuận, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Thanh Hương